

HƯỚNG DẪN VIẾT
NGHỊ ĐỊNH SỐ 43/2022/NĐ-CP NGÀY 24/6/2022 CỦA CHÍNH PHỦ
QUY ĐỊNH VIỆC QUẢN LÝ SỬ DỤNG TÀI SẢN
KẾT CẤU HẠ TẦNG CẤP NƯỚC SẠCH

Ngày 24/6/2022 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 43/2022/NĐ-CP quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch.

Nghị định gồm 3 Chương, 29 Điều, quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch do Nhà nước đầu tư, quản lý (bao gồm: Tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn tập trung, tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch đô thị) và không điều chỉnh đối với các tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch không do Nhà nước đầu tư, quản lý, kết cấu hạ tầng cấp nước sạch tại các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao (bao gồm cả khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao trong khu kinh tế), kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nhỏ lẻ (bao gồm các công trình khai thác, xử lý nước cho một hoặc một vài hộ gia đình sử dụng nước như: công trình thu và chứa nước hộ gia đình, giếng thu nước ngầm tầng (giếng đào, giếng mạch lộ), giếng khoan đường kính nhỏ). Theo đó, đối tượng áp dụng, đối tượng được giao quản lý, vận hành và hình thức giao quản lý vận hành cụ thể như sau:

1. Đối tượng áp dụng Nghị định này gồm:

- Cơ quan quản lý nhà nước về tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch.
- Đơn vị sự nghiệp công lập.
- Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã).
- Doanh nghiệp.
- Tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch.

2. Đối tượng và hình thức giao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch

2.1. Đối tượng được giao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn tập trung gồm:

- a) Đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng cấp nước sạch.
- b) Ủy ban nhân dân cấp xã.
- c) Doanh nghiệp nhà nước, công ty cổ phần có vốn nhà nước (sau đây gọi là doanh nghiệp có vốn nhà nước) có chức năng sản xuất, kinh doanh nước sạch theo quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật về doanh nghiệp, pháp luật về sản xuất, kinh doanh nước sạch.
- d) Cơ quan chuyên môn về cấp nước sạch.

2.2. Đối tượng được giao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch đô thị gồm:

- a) Đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng cấp nước sạch.

b) Doanh nghiệp có vốn nhà nước có chức năng sản xuất, kinh doanh nước sạch theo quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật về doanh nghiệp, pháp luật về sản xuất, kinh doanh nước sạch.

c) Cơ quan chuyên môn về cấp nước sạch.

3. Hình thức giao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch:

a) Giao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch theo hình thức ghi tăng tài sản cho đơn vị sự nghiệp công lập

b) Giao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch theo hình thức ghi tăng vốn nhà nước cho doanh nghiệp có vốn nhà nước

c) Giao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch cho cơ quan chuyên môn về cấp nước sạch để lập phương án khai thác theo các phương thức sau:

- Bán tài sản theo hình thức đấu giá cho các tổ chức để quản lý, sử dụng và khai thác tài sản vào mục đích sản xuất, kinh doanh nước sạch trong trường hợp không thực hiện được việc giao tài sản cho các đối tượng quy định tại điểm a, điểm b khoản này;

- Cho thuê quyền khai thác hoặc chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch đối với trường hợp tài sản đã giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã nhưng thực tế việc quản lý, sử dụng và khai thác không đạt hiệu quả.

Để triển khai thực hiện tốt công tác quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch do Nhà nước đầu tư, quản lý, Chính phủ giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ sau

a) Chỉ đạo rà soát, phân loại, lập hồ sơ, kế toán tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

b) Chỉ đạo việc báo cáo kê khai, nhập, duyệt dữ liệu tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch thuộc phạm vi quản lý; báo cáo tình hình quản lý, sử dụng khai thác tài sản theo quy định tại Nghị định này.

c) Chỉ đạo, kiểm tra việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

d) Chỉ đạo cơ quan chuyên môn về cấp nước sạch thực hiện việc rà soát, đánh giá tình hình quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch trên địa bàn để lập phương án khai thác tài sản báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt.

d) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện các biện pháp phối hợp, kiểm tra, giám sát tình hình quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch theo quy định tại Nghị định này.

e) Chỉ đạo việc vận hành cấp nước sạch thông suốt, liên tục, không bị gián đoạn làm ảnh hưởng đến đời sống nhân dân trong thời gian thực hiện việc rà soát, phân loại tài sản; thực hiện các thủ tục liên quan đến việc khai thác tài sản (bán/giao có hoàn trả giá trị tài sản/cho thuê quyền khai thác/chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác).

Nghị định số 43/2022/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 08/8/2022.